

BÁO CÁO**CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 09 NĂM 2024
VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIẠN TỚI**

Thực hiện Kế hoạch số 160/KH-SYT ngày 29/12/2023 của Sở Y tế về Công tác Y tế năm 2024. Sở Y tế báo cáo công tác Y tế tháng 09 năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới, nội dung cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 09 NĂM 2024**I. CÔNG TÁC Y TẾ****1. Công tác Y tế dự phòng****1.1. Tình hình dịch bệnh**

- Trong tháng 9 ghi nhận 09 bệnh truyền nhiễm có số ca mắc rải rác, không gây dịch, cụ thể:

| TT | Dịch bệnh | Mắc mới (ca) | Cộng dồn (ca) | Tử vong (ca) | Cộng dồn (ca) | So với tháng trước | So với cùng kỳ năm trước |
|----|-----------------------|--------------|---------------|--------------|---------------|--------------------|--------------------------|
| 1 | Bệnh Quai bị | 19 | 88 | 0 | 0 | Tăng 7 ca | Tăng 18 ca |
| 2 | Bệnh Thủy đậu | 37 | 405 | 0 | 0 | Tăng 5 ca | Tăng 22 ca |
| 3 | Sốt phát ban nghi Sởi | 26 | 36 | 0 | 0 | Tăng 22 ca | Tăng 26 ca |
| 4 | Bệnh Sởi, Rubella | 17 | 36 | 0 | 0 | Tăng 11 ca | Tăng 17 ca |
| 5 | Sốt xuất huyết | 310 | 945 | 0 | 0 | Tăng 165 ca | Tăng 167 ca |
| 6 | Tay chân miệng | 96 | 1.418 | 0 | 0 | Giảm 70 ca | Giảm 488 ca |
| 7 | Lao phổi | 7 | 82 | 0 | 0 | Giảm 1 ca | Tương đương |
| 8 | Viêm gan virus | 3 | 15 | 0 | 0 | Tăng 1 ca | Tăng 2 ca |
| 9 | Tiêu chảy | 61 | 799 | 0 | 0 | Giảm 25 ca | Giảm 112 ca |

- Từ ngày 01/12/2023 đến 31/8/2024 ghi nhận 13 bệnh truyền nhiễm¹ có số ca mắc rải rác, không gây dịch.

Nhận định:

- Sởi²: Toàn tỉnh ghi nhận 36 trường hợp SPB nghi Sởi tăng 36 trường hợp so với cùng kỳ năm 2023 (0 ca). Số trường hợp SPB nghi Sởi ghi nhận tại 7/8 huyện,

¹ Bệnh Quai bị, Ho gà, Bệnh Thủy đậu, Sốt phát ban nghi sởi, Bệnh sởi-rubella, Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, Lao phổi, Viêm gan virus B, Uốn ván khác, Lỵ trực trùng, Tiêu chảy, COVID-19.

² Kế hoạch số 151/KH-SYT ngày 1/9/2024 của SYT

thị xã, thành phố. Riêng đối với thành phố Vũng Tàu, có 07 phường đủ điều kiện công bố dịch theo văn bản số 15/VBHN –BYT ngày 20/11/2023. Giai đoạn từ năm 2021 - 2023 thành phố Vũng Tàu không có ca mắc Sởi³.

- Theo thông tin từ hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm, hiện nay một số dịch bệnh lưu hành trong nước như **sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi** đang có xu hướng gia tăng, đồng thời cũng ghi nhận rải rác các trường hợp mắc một số bệnh truyền nhiễm dự phòng bằng vắc xin như Bạch hầu,...

- Trên phạm vi cả nước, hiện đang trong giai đoạn thời tiết mùa hè nắng nóng, mưa nhiều; đồng thời cũng đang trong dịp cao điểm du lịch hè 2024 với nhu cầu giao thương, du lịch tăng cao, nguy cơ mắc các bệnh truyền nhiễm trong mùa hè tăng cao, nhất là với **sởi**, một số bệnh dự phòng bằng vắc xin và sốt xuất huyết (*đã bắt đầu vào giai đoạn cao điểm*).

Đề nghị:

- Tiếp tục tăng cường triển khai các hoạt động phòng chống dịch; TTKSBT tỉnh chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các viện, bệnh viện và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động phân tích tình hình và đánh giá nguy cơ để đề xuất, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp kịp thời.

- Tập trung truyền thông phòng chống dịch, thường xuyên cập nhật báo cáo dịch trên Thông tư 54/2015/TT-BYT và có phương án xử lý dịch bệnh kịp thời.

- Chuẩn bị sẵn sàng công tác hậu cần cho công tác phòng chống dịch.

1.2. Các hoạt động Y tế dự phòng

1.2.1. Công tác tiêm chủng mở rộng

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu:

- Chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh: **Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt 80,78%** so với chỉ tiêu năm 2024 là 98%.

- 13/14 chỉ tiêu còn lại trong chương trình tiêm chủng mở rộng được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch.

Đề nghị: TTKSBT tỉnh chủ trì tiếp tục theo dõi và **báo cáo định kỳ hàng tháng** tình hình cung ứng các loại Vắc-xin trong tiêm chủng mở rộng để chủ động tham mưu, đề xuất kịp thời.

1.2.2. Phòng, chống HIV/AIDS:

³ số ca mắc sởi tăng cao, vượt quá trung bình số ca mắc 3 năm trước cùng kỳ, TP. HCM đủ điều kiện công bố dịch sởi, song việc công bố dịch sẽ do địa phương quyết định, và căn cứ khả năng nguồn lực đáp ứng...

- Số người nhiễm HIV báo cáo trong tháng (gồm cả số mới xét nghiệm và số xét nghiệm lần trước): **02** ca. So với tháng trước, số trường hợp nhiễm HIV giảm **04** ca. So với cùng kỳ năm trước, số trường hợp nhiễm HIV giảm **10** ca.

- Số chuyển bệnh nhân AIDS báo cáo trong tháng (gồm số mới trong tháng và số chuyển AIDS báo cáo bổ sung): **00**. So với tháng trước, số bệnh nhân AIDS tương đương. So với cùng kỳ năm trước, số bệnh nhân AIDS tương đương.

- Số bệnh nhân tử vong báo cáo trong tháng (gồm số tử vong trong tháng và số tử vong từ trước báo cáo bổ sung): **00** bệnh nhân. So với tháng trước, số tử vong tăng **02** ca. So với cùng kỳ năm trước, số tử vong tăng **01** tương đương.

- Tính đến ngày 31/08/2024, số trường hợp nhiễm HIV tích lũy là **5.465** người (số hiện còn sống quản lý là **3.282** người), số bệnh nhân AIDS tích lũy đến hiện tại là **3.517** người, số người nhiễm HIV tử vong tích lũy là **2.183** trường hợp.

- Điều trị Methadone: Duy trì hoạt động tại 03 cơ sở điều trị tại Vũng Tàu, Long Điền và 01 cơ sở tại Khoa phòng, chống HIV/AIDS; Tổng số bệnh nhân hiện đang điều trị Methadone trên địa bàn tỉnh là **330 người**.

- Điều trị ARV: Duy trì hoạt động chăm sóc điều trị HIV/AIDS tại 10 cơ sở điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh, Trung tâm y tế, trại giam trên địa bàn tỉnh, thực hiện xét nghiệm tải lượng virus, điều trị ARV cho bệnh nhân. Tổng số bệnh nhân đang điều trị ARV là **2.700 người** (chưa bao gồm bệnh nhân ngoại tỉnh **352**).

- Tình hình thực hiện chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND tỉnh: Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng là **0,29%** so với chỉ tiêu năm 2024 là **<0,3%**.

Nhận định: Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp kiểm soát và phòng chống HIV/AIDS theo kế hoạch và đảm bảo đạt các chỉ tiêu.

1.2.3. Phòng chống bệnh lao và bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản (Hen-COPD):

Công tác Phòng, chống bệnh lao: Số người khám phát hiện trong tháng 543 người, cộng dồn là 4.616 người, đạt 57,7% so với Kế hoạch năm 2024 (8.000 người).

Công tác phòng chống bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản (Hen-COPD): Số người khám sàng lọc trong tháng 615 người, cộng dồn là 6.949 người, đạt 128,68% so với Kế hoạch năm 2024 (5.400 người).

Nhận định: Đánh giá thực trạng và tăng cường triển khai đồng bộ các giải pháp khám phát hiện, khám sàng lọc, thu dung, quản lý, điều trị bệnh lao và bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản theo kế hoạch và đảm bảo đạt các chỉ tiêu.

1.2.4. Phòng chống các bệnh không lây nhiễm

Công tác Phòng chống các bệnh không lây nhiễm gồm: tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây khác⁴. Đến nay, 100% xã phường thực hiện khám sàng lọc, quản lý điều trị bệnh.

Số người tăng huyết áp được phát hiện trong tháng **1.489** người, cộng dồn đến nay là **153.363** người (*chỉ tiêu năm 2024: 150.624 người*). Số người tăng huyết áp đã phát hiện được quản lý điều trị trong tháng **501** người, cộng dồn đến nay là **98.861** người (*chỉ tiêu năm 2024: 96.465 người*).

Số người đái tháo đường được phát hiện trong tháng **520** người, cộng dồn đến nay là **50.940** người (*chỉ tiêu năm 2024: 51.983 người*). Số người đái tháo đường đã phát hiện được quản lý điều trị trong tháng **577** người, cộng dồn đến nay là **31.135** người (*chỉ tiêu năm 2024: 30.271 người*).

Nhận định:

- Công tác quản lý các bệnh không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh cơ bản được quản lý, kiểm soát tốt.

1.2.5. Công tác Vệ sinh lao động – Phòng chống bệnh nghề nghiệp

Chỉ tiêu quản lý cơ sở lao động: thực hiện trong tháng 9 là **29** cơ sở, cộng dồn trong 9 tháng đầu năm là **325**, đạt **87%** (Chỉ tiêu năm 2024 là 370 cơ sở)⁵.

Chỉ tiêu Tham gia kiểm tra, giám sát tại các cơ sở lao động: thực hiện trong tháng 8 là **07** cơ sở, cộng dồn trong 8 tháng đầu năm là **133**, đạt **88%** (Chỉ tiêu 2024 là 150 cơ sở).

Chỉ tiêu Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động: thực hiện trong tháng 8 là **00** lớp, cộng dồn trong 8 tháng đầu năm là **00**, đạt 00% (Chỉ tiêu là 14 lớp).

Nhận định:

- Công tác Vệ sinh lao động – Phòng chống bệnh nghề nghiệp cần được đẩy mạnh triển khai thực hiện.

- Phòng Nghiệp vụ và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh cần khẩn trương tham mưu triển khai tăng cường thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp⁶.

- Khẩn trương tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn

⁴Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của TTCP về phê duyệt kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022-2025.

⁵Số Doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh là 10.413 cơ sở với 199.840 lao động.

⁶Vb số 1275/BYT-MT ngày 19/03/2024 của BHYT về việc tăng cường thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp và Vb số 3430/UBND-VP ngày 21/03/2024 của UBND tỉnh về tăng cường thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

2020 - 2030 theo Quyết định số 659/QĐ-TTg ngày 20/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2.6. Chăm sóc Sức khỏe sinh sản

Tình trạng đẻ ngoài cơ sở y tế vẫn còn xảy ra, trong tháng có **5** ca đẻ ngoài cơ sở y tế⁷, cộng dồn có **36** ca đẻ ngoài cơ sở y tế (*26 ca sinh tại nhà, 10 ca sinh trên đường đi*). Tất cả hiện tại mẹ và con đều ổn.

Số trẻ em tử vong dưới 01 tuổi trong tháng là **00** ca, cộng dồn là **15** ca. Tỷ suất tử vong trẻ em < 01 tuổi trong 08 tháng năm 2024 là **1,8‰** (Chỉ tiêu KH năm 2024 là **dưới 8‰**; năm 2023 là **2‰**).

Số trẻ em tử vong dưới 05 tuổi trong tháng là **02** ca, cộng dồn là **19** ca. Tỷ suất tử vong trẻ em < 05 tuổi trong 08 tháng năm 2024 là **2,34‰** (Chỉ tiêu KH năm 2024 là dưới **14‰**; năm 2023 là **2,9‰**).

Nhận định: Công tác quản lý sức khỏe sinh sản cần chú trọng vấn đề đẻ ngoài cơ sở y tế và khẩn trương có các giải pháp can thiệp nhằm kiểm soát và không để tình trạng này xảy ra.

1.2.7. Công tác Truyền thông và Giáo dục sức khỏe

- Truyền thông phòng chống các bệnh truyền nhiễm: Sốt xuất huyết, Sởi, Đậu mùa khỉ, Đại, Cúm mùa.
- Truyền thông phòng chống bệnh không lây nhiễm: Tim mạch, Đột quy.
- Truyền thông về Phòng, chống bệnh nghề nghiệp.
- Truyền thông về Bảo hiểm y tế, Luật khám, chữa bệnh.
- Truyền thông về đề án 06 trong chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số (05 lượt đăng website).
- Thực hiện truyền thông 44 lượt đăng tin/Infographic/Audio trên Website, 24 lượt đăng tin/bài/video trên Fanpage và 03 lượt đăng video trên Youtube.
- Phối hợp truyền thông những vấn đề về y tế trên các phương tiện thông tin đại chúng: Đài phát thanh, truyền hình tỉnh (09 lượt), Báo Bà Rịa-Vũng Tàu (14 bài viết).
- Thực hiện văn bản chỉ đạo tăng cường công tác truyền thông tại tuyến cơ sở về các chủ đề phòng chống bệnh Đậu mùa khỉ.
- Triển khai thực hiện hoạt động chương trình Truyền thông giáo dục sức khỏe năm 2024: Thực hiện tin truyền hình về Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ; viết bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội; tập huấn kỹ năng truyền

⁷05 ca đẻ rơi: Huyện Xuyên Mộc (2 ca): 2 ca sinh tại nhà; Long Điền (1 ca): 1 ca sinh tại nhà; Thị xã Phú Mỹ (1 ca): 1 ca sinh tại nhà; Châu Đức (1 ca): 1 ca sinh tại nhà.

thông giáo dục sức cho truyền thông viên và cộng tác viên tuyến xã/phường/thị trấn tại TP. Vũng Tàu và TX. Phú Mỹ; giám sát hoạt động Truyền thông - Giáo dục sức khỏe đợt 2, năm 2024.

Nhận định chung về công tác Y tế dự phòng:

- Các hoạt động Y tế dự phòng cơ bản được triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục chủ động thường xuyên theo dõi, bám sát các diễn biến tình hình dịch bệnh, khẩn trương triển khai các hoạt động kiểm soát, phòng chống dịch hiệu quả hơn trong thời gian tới. Tập trung theo dõi, giám sát bệnh Tay chân miệng và các bệnh truyền nhiễm khác.

- TTKSBT tỉnh chủ trì tiếp tục theo dõi và báo cáo định kỳ hàng tháng tình hình cung ứng các loại Vắc-xin trong tiêm chủng mở rộng để chủ động tham mưu, đề xuất kịp thời.

- Công tác quản lý sức khỏe sinh sản cần chú trọng vấn đề đẻ rôi và khẩn trương có các giải pháp can thiệp nhằm kiểm soát và không để tình trạng này xảy ra.

- Sở Y tế đề nghị các chủ chương trình cần khẩn trương triển khai thực hiện để đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ, hoạt động một cách thống nhất và đạt chỉ tiêu kế hoạch của từng chương trình.

2. An toàn thực phẩm

- Trong tháng xảy ra 00 vụ ngộ độc thực phẩm, 00 người mắc, tử vong: 00. Cộng dồn đến tháng 9/2024 số vụ ngộ độc thực phẩm: 01 vụ, số cas mắc: 01, số cas tử vong: 01, nguyên nhân: độc tố tự nhiên (cua lạp).

- Tháng đã kiểm tra 635 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 623, chiếm tỷ lệ 98.1%, số cơ sở vi phạm là 12, số cơ sở bị xử lý là 09, số tiền nộp phạt là 89.500.000 đồng.

- Cộng dồn đến 9 tháng: Toàn tỉnh đã kiểm tra 6.667 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 6.548, chiếm tỷ lệ 98,2%, số cơ sở vi phạm là **119**, số cơ sở bị xử lý là **35**, số tiền nộp phạt là **281.000.000** đồng.

- Các chỉ tiêu của công tác an toàn thực phẩm, chi cục ATTP đang thực hiện theo Kế hoạch.

Nhận định: Công tác quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh cơ bản được quản lý, kiểm soát tốt. Tuy nhiên, Chi cục ATTP cần tiếp tục chủ động tăng cường kiểm tra giám sát an toàn thực phẩm.

3. Y tế cơ sở

- UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 06/09/2024 về việc triển khai Kế hoạch số 319-KH/TU ngày 27/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư “về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới”. Sở Y tế đang hoàn thiện Kế hoạch triển khai cho ngành Y tế. Dự kiến hoàn thành trước ngày 20/9/2024.

- 100% trạm y tế xã đủ điều kiện khám chữa bệnh BHYT.
- 100% Trạm Y tế triển khai khám chữa bệnh có bác sỹ làm việc thường xuyên hoặc ít nhất 02 ngày/tuần.

4. Công tác khám, chữa bệnh

Tổng số lượt khám chữa bệnh:

| Số lượt khám bệnh (lượt người) | Tháng 9/2024 | Cộng dồn | Chỉ tiêu 2024 | Tỷ lệ đạt % so với chỉ tiêu |
|-----------------------------------|----------------|----------------|------------------|--------------------------------|
| Tuyến tỉnh | 80.040 | 730.829 | 962.800 | 75,90 |
| Tuyến huyện | 108.226 | 949.334 | 1.328.000 | 71,50 |
| - Trung tâm Y tế | 78.619 | 673.963 | 885.000 | 76,20 |
| - Trạm Y tế | 29.607 | 275.371 | 443.000 | 62,20 |

Số lượt khám tuyến tỉnh:

| Đơn vị tuyến tỉnh | Số lượt khám đến tháng 9/2024 | Chỉ tiêu năm 2024 | Tỷ lệ % |
|-----------------------------|----------------------------------|----------------------|---------|
| Bệnh Viện Y Học Cổ Truyền | 51.020 | 35.000 | 145,80 |
| Bệnh Viện Tâm Thần | 42.970 | 45.000 | 95,50 |
| Bệnh Viện Mắt | 70.564 | 80.000 | 88,20 |
| Bệnh Viện Bà Rịa | 307.272 | 440.000 | 69,80 |
| Bệnh Viện Vũng Tàu | 257.306 | 358.800 | 71,70 |
| Bệnh Viện Phổi Phạm Hữu Chí | 1.697 | 4.000 | 42,40 |

Số lượt khám tuyến huyện:

| Đơn Vị Tuyến Huyện | Số lượt khám đến tháng 9/2024 | Chỉ tiêu năm 2024 | Tỷ lệ % |
|-----------------------------------|----------------------------------|----------------------|---------|
| Trung Tâm Y Tế Thành Phố Bà Rịa | 114.762 | 108.000 | 106,300 |
| Trung Tâm Y Tế Huyện Long Điền | 161.053 | 170.000 | 83,80 |
| Trung Tâm Y Tế QDY Huyện Côn Đảo | 18.038 | 23.500 | 68,20 |
| Trung Tâm Y Tế Huyện Đất Đỏ | 80.600 | 110.000 | 56,20 |
| Trung Tâm Y Tế Huyện Xuyên Mộc | 130.893 | 190.000 | 60,70 |
| Trung Tâm Y Tế Huyện Châu Đức | 122.807 | 200.000 | 54,70 |
| Trung Tâm Y Tế Thành Phố Vũng Tàu | 230.805 | 370.000 | 54,90 |

| | | | |
|------------------------------|--------|---------|-------|
| Trung Tâm Y Tế Thị Xã Phú Mỹ | 90.376 | 180.000 | 44,60 |
|------------------------------|--------|---------|-------|

Công suất sử dụng giường bệnh:

| STT | Đơn vị tuyến tỉnh | Công suất sử dụng giường bệnh | Chỉ tiêu 2024 |
|-----|-----------------------------------|-------------------------------|---------------------|
| 1 | Bệnh viện Tâm thần | 123% | 90% |
| 2 | Bệnh viện Vũng Tàu | 112% | 90% |
| 3 | Bệnh viện Y học cổ truyền | 79% | 90% |
| 4 | Bệnh viện Bà Rịa | 94% | 90% |
| 5 | Bệnh viện Mắt tỉnh | 94% | 90% |
| 6 | Bệnh viện phổi Phạm Hữu Chí | 0 | Không giao chỉ tiêu |
| STT | Đơn vị tuyến huyện | Công suất sử dụng giường bệnh | Chỉ tiêu 2024 |
| 1 | Trung Tâm Y Tế huyện Xuyên Mộc | 57% | 80% |
| 2 | Trung Tâm Y Tế huyện Long Điền | 21% | 80% |
| 3 | Trung Tâm Y Tế huyện Châu Đức | 30% | 80% |
| 4 | Trung Tâm Y Tế Thị xã Phú Mỹ | 14% | 80% |
| 5 | Trung Tâm Y Tế QĐY huyện Côn Đảo | 16% | 80% |
| 6 | Trung Tâm Y Tế huyện Đất Đỏ | 5% | 80% |
| 7 | Trung Tâm Y Tế Thành Phố Vũng Tàu | Không giường bệnh | Không giường bệnh |
| 8 | Trung Tâm Y Tế Thành phố Bà Rịa | Không giường bệnh | Không giường bệnh |

Nhận định: Cần có giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh để đạt chỉ tiêu khám chữa bệnh năm 2024.

4.1. Công tác khám sức khỏe người cao tuổi

Sở Y tế đã ra các Quyết định đặt hàng, văn bản số 786/SYT-KHTC ngày 11/3/2024 cho các TTYT các huyện, thị thành hướng dẫn triển khai công tác khám sức khỏe cho người cao tuổi năm 2024. Tính đến 15/8/2024, có 07 đơn vị giải ngân, cụ thể TTYT Long Điền 1.938tr đ đạt 100%; TTYT Đất Đỏ 631trđ; TTYT TP Bà Rịa 581 trđ; TTYT Xuyên Mộc 494 trđ; TTYT TP. Vũng Tàu: 1.556 trđ; TTYT TX.Phú Mỹ: 597 trđ; TTYT Châu Đức: 1720trđ. Riêng TTYT Côn Đảo chưa giải ngân, lý do đang khám. *(Tỷ lệ giải ngân 7.519/17.514 đạt 43%, tăng 2% so với tháng trước).*

4.2. Công tác khám sức khỏe học sinh

Kinh phí khám sức khỏe đã được cấp và Sở Y tế đã ban hành các Quyết định đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực

hiện khám sức khỏe chuyên khoa cho học sinh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm học 2024-2025 và văn bản số 2624/SYT-KHTC ngày 10/7/2024 về việc hướng dẫn chứng từ thanh toán khám sức khỏe cho năm học 2024-2025 cho các TTYT. Đề nghị các TTYT khẩn trương triển khai thực hiện (Tổng kinh phí cấp là 13,8 tỷ đồng).

4.3. Công tác khám sửa khỏe NVQS và CAND

Theo kế hoạch của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công tác khám sửa khỏe NVQS và CAND được bắt đầu từ tháng 10 đến hết tháng 12/2024.

II. CÁC CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KHÁC

1. Y tế tư nhân

- Y tư nhân:

+ Cơ sở hành nghề Y, Y học cổ truyền tư nhân có: **704 cơ sở**, gồm: Bệnh viện đa khoa: **02**; Bệnh viện chuyên khoa Mắt: **01**; phòng khám đa khoa tư nhân: **30**; phòng khám chuyên khoa Y: **588**; phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền: **55**; Cơ sở dịch vụ y tế: **28**.

+ Về nhân lực: Có **1.735** người đang hành nghề tại các cơ sở hành nghề y tế tư nhân. Trong đó nhân lực tại các bệnh viện, phòng khám đa khoa tư nhân, TTYT Dầu khí là **1.059** người (*632 Bác sĩ, 177 Y sĩ, 229 Điều dưỡng, 21 kỹ thuật viên khác*).

- Dược tư nhân:

+ **Cấp Giấy hành nghề Dược**: Cấp **21** Chứng chỉ hành nghề Dược (Cấp mới: **19**, Điều chỉnh: **02**). Cấp **35** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Dược (Cấp mới: **27**, cấp điều chỉnh: **08**). Cấp **36** giấy GPP (cấp mới: **27**, duy trì/cấp điều chỉnh: **09**).

+ **Số Cơ sở kinh doanh bán buôn, bán lẻ thuốc**: **1.374** cơ sở, gồm: **09** doanh nghiệp kinh doanh thuốc, **640** nhà thuốc, **674** quầy thuốc, **45** tủ thuốc trạm y tế xã, **06** cơ sở bán lẻ thuốc đông y, **00** đại lý bán thuốc cho doanh nghiệp.

+ **Số Nhân lực ở các cơ sở**: Có **1.638** người đang hành nghề tại các cơ sở kinh doanh bán buôn, bán lẻ thuốc: **795** dược sĩ đại học, **288** dược sĩ cao đẳng, **549** dược sĩ trung học, **01** lương dược, **03** lương y, **02** dược sĩ y học cổ truyền (trong đó nhân sự công lập hành nghề tại cơ sở bán lẻ thuốc: **64** dược sĩ đại học, **22** dược sĩ cao đẳng, **06** dược sĩ trung học).

2. Công tác Dược

Hiện tại, các cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo cung ứng thuốc cho công tác khám, chữa bệnh.

3. Cung ứng vật tư y tế

Tình hình cung ứng vật tư y tế cho công tác khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế đảm bảo đầy đủ.

4. Cơ sở hạ tầng Y tế

4.1. Các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Y tế

Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Ban Quản lý chuyên ngành dân dụng - Công nghiệp, các đơn vị liên quan theo dõi tiến độ triển khai thực hiện các dự án:

- **Bệnh viện Phôi Phạm Hữu Chí:** Dự án đã khởi công từ **tháng 9/2021**, dự kiến công trình sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng **7/2025⁸**.

- **Dự án Bệnh viện Mắt:** Dự kiến bàn giao cho BV Mắt tháng **Q1/2025⁹**.

- **Dự án TTYT huyện Châu Đức:** Dự án đã khởi công tháng **8/2019**, đã hoàn thành và hiện BQLCNDD hoàn thiện các thủ tục bàn giao cho TTYT Châu Đức để đưa vào sử dụng.

- **Dự án Trung tâm Quân dân Y huyện Côn Đảo:** Dự án đã khởi công **tháng 8/2022**. Dự kiến **30/4/2025** hoàn thành.

- **Dự án xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh:** Ban Quản lý chuyên ngành dân dụng và Công nghiệp đang bổ sung, hoàn chỉnh lại Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án xây dựng Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh theo yêu cầu Hội đồng thẩm định.

- **Dự án mở rộng TTYT thị xã Phú Mỹ lên 150 giường bệnh:** Thực hiện theo Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 12/5/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Góp phần hoàn thành tiêu chí đô thị loại 3 - tiêu chí về cây xanh đô thị, hướng đến thành lập thành phố Phú Mỹ. Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Ban Quản lý chuyên ngành dân dụng và Công nghiệp đang xây dựng Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án mở rộng Bệnh viện Bà Rịa.

- **Nâng cấp Bệnh viện Bà Rịa:** Ban Quản lý chuyên ngành dân dụng và Công nghiệp đang xây dựng Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án mở rộng Bệnh viện Bà Rịa.

- **Nâng cấp Bệnh viện Vũng Tàu:** Ban Quản lý chuyên ngành dân dụng và Công nghiệp đang xây dựng Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án mở rộng Bệnh viện Vũng Tàu. Hiện tại bị vướng vấn đề quy hoạch.

- Công tác chuẩn bị cho việc di dời về cơ sở mới của các đơn vị:

Sở Y tế đang rà soát Tờ trình xin cấp hỗ trợ kinh phí di dời và vận hành cho TTYT huyện Châu Đức. Dự kiến sẽ trình lại Sở Tài chính trước ngày 17/9/2024.

⁸ Quyết định số 2426/QĐ-UBND - 10/09/2024 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án Nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Long Điền cũ thành Bệnh viện Lao và Bệnh phổi.

⁹ Văn bản số 439/QLDA-KTTĐ ngày 18/6/2024 của BQL DA CNDD

4.2. Sửa chữa cơ sở vật chất năm 2024

Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi tiến độ triển khai thực hiện các dự án, công trình sửa chữa cơ sở vật chất năm 2024. Hiện tại, các đơn vị: Bệnh viện Bà Rịa, Bệnh viện Y học cổ truyền, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế huyện Long Điền, được giao là chủ đầu tư đang triển khai các trình tự, thủ tục để thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất các công trình bảo dưỡng sửa chữa tài sản cơ sở vật chất năm 2024. Đề nghị Các đơn vị báo cáo tiến độ, sơ đồ gantt và hoàn thành đúng tiến độ.

5. Thiết bị Y tế

- **Dự án Thiết bị Y tế tại 04 đơn vị: Bệnh viện Mắt; Bệnh viện Phổi; TTYT Châu Đức; TTYT huyện Xuyên Mộc.**

+ **Công tác Tư vấn lập cấu hình:** đang thực hiện. Dự kiến công tác này sẽ hoàn thành trước ngày 20/9/2024.

+ **Đối với gói thầu: Quản lý dự án:**

Sở Y tế đã ban hành Quyết định về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Tư vấn quản lý dự án trang thiết bị y tế thuộc dự án.

+ **Đối với gói thầu: Tư vấn thẩm định giá trang thiết bị**

Ngày 18/9/2024, sẽ kết quả đánh giá lựa chọn nhà thầu Tư vấn thẩm định giá trang thiết bị, hiện đang làm rõ một số nội dung.

+ **Phê duyệt cấu hình, tính năng kỹ thuật, thiết kế chi tiết và dự toán:** Bắt đầu từ ngày 29/7/2024 đến ngày 15/10/2024

+ **Giai đoạn lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án:** Thực hiện trong 45 ngày (*gói thầu nào Phê duyệt cấu hình, tính năng kỹ thuật, thiết kế chi tiết và dự toán sẽ tổ chức đấu thầu trước*).

+ **Gian đoạn lắp đặt thiết bị:** Tháng 12/2024 và Quý I/2025.

- **Dự án đầu tư Trang thiết bị y tế Trung tâm Y tế Quân – Dân y huyện Côn Đảo:** Dự án đang ở giai đoạn chuẩn bị dự toán đầu tư.

+ UBND tỉnh đã có Quyết định số 2441/QĐ-UBND ngày 13/9/2024 về phê chuẩn điều chỉnh tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng cho Trung tâm Y tế Quân Dân Y Côn Đảo. TTYT QDY Côn Đảo đang rà soát và trình dự toán mua sắm trước ngày 17/9/2024

+ Sở Y tế sẽ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt dự toán gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế cho TTYT QDY huyện Côn Đảo, trước ngày 20/9/2024

6. Công tác Quản lý môi trường Y tế

- Bệnh viện Vũng Tàu đã có giấy phép môi trường;
- TTYT huyện Châu Đức đã có giấy phép môi trường.
- Bệnh viện Bà Rịa: Dự kiến hoàn thành tháng 9 năm 2024;
- Bệnh viện Tâm Thần: GPMT hết hạn, đang làm thủ tục thẩm định lại;
- Bệnh viện YHCT: Dự kiến hoàn thành trong Quý IV năm 2024;
- TTYT Xuyên Mộc: Đang tiến hành làm GPMT, Trung tâm đã có tờ trình 13/TTR-TTYT ngày 13/6/2024 đến SYT đề nghị thẩm định;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Cơ sở 1: 19 Phạm Ngọc Thạch; Cơ sở 2: Khu Gò Cát, xã Hòa Long; Hệ thống xử lý nước thải hư hỏng đang sửa chữa năm 2024, đang tiến hành làm thủ tục tư vấn thẩm định; Cơ sở 3 và 4: 31 Lê Lợi, Phường 4: Không phát sinh chất thải y tế;
- TTYT Long Điền: Chưa làm GPMT vì UBND huyện chưa bàn giao cơ sở cho TTYT huyện Long Điền quản lý;
- TTYT Phú Mỹ: Chưa có GPMT vì còn thiếu 1 số hồ sơ pháp lý theo quy định, hiện đang tiến hành bổ sung hồ sơ;
- TTYT Đất Đỏ: Chưa có GPMT vì còn thiếu 1 số hồ sơ pháp lý theo quy định, đang thuê tư vấn làm lại;
- Bệnh viện Mắt: Theo quy định tại Điều 39, Luật Môi trường năm 2022, đơn vị xây dựng mới sẽ do chủ đầu tư xây dựng công trình sẽ thực hiện làm GPMT;
- Bệnh viện Phổi PHC: Theo quy định tại Điều 39, Luật Môi trường năm 2022, đơn vị xây dựng mới sẽ do chủ đầu tư xây dựng công trình sẽ thực hiện làm GPMT;
- TTYT TP Vũng Tàu: TTYT TP Vũng Tàu đang chuẩn xây mới sẽ khởi công vào tháng 4/2025, Theo quy định tại Điều 39, Luật Môi trường năm 2022, đơn vị xây dựng mới sẽ do chủ đầu tư xây dựng công trình sẽ thực hiện làm GPMT;
- TTYT TP Bà Rịa: Đang trong quá trình thực hiện làm GPMT. Tuy nhiên, TTYT TP Bà Rịa đang trong quá trình xem xét chuyển địa điểm hoạt động nên việc làm GPMT của TTYT TP Bà Rịa tạm gián đoạn chờ chủ trương di dời của tỉnh thì đơn vị sẽ tiếp tục làm GPMT theo quy định;

- TTYT Côn Đảo: Theo quy định tại Điều 39, Luật Môi trường năm 2022, đơn vị xây dựng mới sẽ do chủ đầu tư xây dựng công trình sẽ thực hiện làm GPMT.

7. Công tác Xã hội hóa y tế

Tiếp tục kêu gọi đầu tư các khu đất:

- ***Khu đất 3,9 ha tại phường 11, thành phố Vũng Tàu.***

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 28/08/2024 về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Bệnh viện đa khoa tại phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quy mô **400 GB**.

- ***Khu đất 1,7 ha tại thị xã Phú Mỹ:***

Hiện, Sở Tài chính (Hội đồng thẩm định giá đất) đang tổ chức thẩm định giá đất và thẩm định giá trị tài sản gắn liền với đất đối với Khu đất 1,7ha tại phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ. Bệnh viện đa khoa thị xã Phú Mỹ: dự kiến **250 GB**.

- ***Khu đất 1,56 ha tại xã Kim Long, huyện Châu Đức:***

Lựa chọn nhà đầu tư năm 2025, Bệnh viện đa khoa Kim Long. Cơ quan chủ trì là UBND huyện Châu Đức. UBND huyện Châu Đức đang tổ chức lập QH chi tiết tỷ lệ 1/500. Đất có nguồn gốc của Công ty cao su, nhà nước quản lý. Dự án Bệnh viện đa khoa huyện Châu Đức: **100 GB**.

- ***Khu đất tại xã Phước Hưng, huyện Long Điền:***

Theo Danh mục các dự án dự kiến kêu gọi đầu tư đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. UBND huyện Long Điền bổ sung kêu gọi Bệnh viện đa khoa theo hình thức Đấu giá đất năm 2026-2030. Cơ quan chủ trì là UBND huyện Long Điền. Dự án Bệnh viện điều trị kết hợp nghỉ dưỡng tại Long Điền: dự kiến quy mô khoảng **250 GB**.

- ***Cơ sở nhà đất Bệnh viện Bà Rịa cũ:*** Bệnh viện Bà Rịa cũ (chuyên khoa sản nhi): dự kiến **350 GB**.

8. Quản lý nhà đất và tài sản công

- ***Bệnh viện Bà Rịa cũ:*** đang hoàn thiện thủ tục chuyển giao cơ sở nhà, đất cũ của Bệnh viện Bà Rịa tại số 13, đường Phạm Ngọc Thạch, phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa cho Ủy ban nhân dân thành phố Bà Rịa.

- ***Bệnh viện Lê Lợi cũ:*** UBND tỉnh đã có báo cáo Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về phương án đầu tư Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện Lê Lợi cũ thành Bệnh viện Vũng Tàu cơ sở 2.

9. Công tác quản lý nhà nước và Cải cách hành chính:

9.1. Cải cách hành chính

- Tổng số thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế: 145 TTHC, trong đó:

+ 97/98 TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh (gồm 52 thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 46 thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần; và 01 TTHC đang tạm ngưng chờ Quyết định của Bộ Y tế, lĩnh vực Giám định y khoa.

+ 08 thủ tục thực hiện tại Sở (tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng)

+ 39 thủ tục hành chính thực hiện tại các đơn vị trực thuộc;

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, từ ngày 12/8/2024 - 12/9/2024:

+ Tổng hồ sơ tiếp nhận: 412 hồ sơ; trong đó tồn kỳ trước là 168 hồ sơ, hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, dịch vụ bưu chính 0 hồ sơ và hồ sơ trực tuyến 253 hồ sơ.

+ Số hồ sơ đã giải quyết: 265 hồ sơ; trong đó trước hạn 244 hồ sơ, đúng hạn 08 hồ sơ, 13 hồ sơ quá hạn (hồ sơ thuộc lĩnh vực khám chữa bệnh, dự phòng, an toàn thực phẩm);

+ Số hồ sơ đang giải quyết: 156 hồ sơ, trong đó có 156 hồ sơ trong hạn, 00 hồ sơ quá hạn.

10. Công tác thanh tra, kiểm tra; công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phản ánh

10.1. Thanh tra, kiểm tra

Tiếp tục tổ chức các Đoàn thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch 2024.

10.2. Tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Tiếp công dân:

- Tiếp công dân: 0 lượt/ 0 người.
- Lũy kế đến tháng 08/2024: 00 lượt.

b) Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

- + Tiếp nhận trong kỳ: 00 phản ánh; kỳ trước chuyển qua 00.
- + Phân loại đơn:
- Đơn tố cáo: 00; Đơn khiếu nại: 00

- Đơn kiến nghị, phản ánh: 01

+ Kết quả xử lý đơn thư:

- Chuyển đơn: 01.

So với tháng 8/2024: Giảm 01 đơn.

So với cùng kỳ năm 2023 (T9/2023): Giảm 01 đơn phản ánh.

* **Lũy kế đến tháng 09/2024:** Tiếp nhận: 06 đơn (01 đơn khiếu nại; 05 đơn kiến nghị, phản ánh).

* **Kết quả xử lý lũy kế:**

- Đã xử lý: 03 đơn (01 đơn khiếu nại về thuốc động kinh của bà Vân và 01 đơn về Phòng khám chuyên khoa Ngoại tại phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ có yếu tố người nước ngoài; đơn của nhân viên TTYT huyện Xuyên Mộc);

- Không xử lý 02 đơn phản ánh (01 đơn đấu thầu, kinh doanh căng tin tại Bệnh viện Vũng Tàu đã được Bệnh viện Vũng Tàu xử lý; 01 đơn của ông Tám do Sở Nội vụ xử lý).

- Chuyển đơn: 01 đơn nặc danh về việc khám, chữa bệnh của Trưởng khoa ngoại - Bệnh viện Vũng Tàu.

10.3. Phản ánh trên Đường dây nóng Bộ Y tế và Lãnh đạo tỉnh

Đường dây nóng Lãnh đạo tỉnh:

- Số phản ánh tồn đầu kỳ: 01.

- Tiếp nhận trong kỳ: 07, các Bệnh viện: Bà Rịa (01), Vũng Tàu (01), Tâm thần (01), TTYT huyện Xuyên Mộc (02) và thị xã Phú Mỹ (02): thời gian làm việc.

- Tổng số phản ánh: 08 (lũy kế đến tháng 8/2024 là 28 phản ánh).

- Xử lý, giải quyết dứt điểm: 08.

- Số phản ánh đang giải quyết: 00.

Nhận xét: Tăng 05 phản ánh so với cùng kỳ năm trước (tháng 9/2023); tăng 05 phản ánh so với tháng 8/2024; nội dung phản ánh không trùng lặp so với tháng trước.

Phản ánh trên Đường dây nóng Bộ Y tế: không phát sinh phản ánh.

11. Công tác Tổ chức bộ máy

- rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại cơ quan, đơn vị, địa phương: Hiện đang triển khai theo quy định.

- Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC theo kế hoạch năm 2024.
- Công tác bổ nhiệm: Thực hiện quy trình bổ nhiệm theo quy định. Trong tháng đã đề xuất bổ nhiệm.
 - + Bổ nhiệm mới: tiếp nhận và bổ nhiệm Phó Trưởng phòng KH-TC Sở Y tế.
 - + Bổ nhiệm lại: 00
- Công tác đào tạo: đang xây dựng dự toán năm 2025
 - + Phối hợp Phòng KH-TC xây dựng dự toán kinh phí đào tạo năm 2025.
 - + Hoàn thành thủ tục đấu thầu lớp Tổ chức nâng cao năng lực QLYT và QLBV
 - + Tham mưu lãnh đạo Sở Y tế ban hành Quyết định cử viên chức đi học trung cấp Chính trị: 14 người.
 - + Phối hợp Trường ĐHYD Cần Thơ trong việc tuyển sinh CKI tại tỉnh: 25 viên chức đậu CKI năm 2024 (Nội: 04, Mất 14, sản 7)
 - + Tham mưu lãnh đạo ban hành Quyết định cử 05 viên chức học đại học liên thông ngành y khoa.

12. Công tác thực hiện chuyển đổi số và triển khai Đề án 06/CP

Tiếp tục triển khai các nội dung theo kế hoạch số 33/KH-SYT ngày 16/02/2024 của Sở Y tế về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trong ngành Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2024; Kế hoạch số 162/KH-SYT ngày 30/12/2023 của Sở Y tế về triển khai chuyển đổi số ngành y tế năm 2024 và Kế hoạch số 43/KH-SYT ngày 28/02/2024 của Sở Y tế triển khai nhiệm vụ đột phá trong chuyển đổi số ngành y tế năm 2024.

III. Công tác Kế hoạch - Tài chính Y tế năm 2024

1. Vốn sự nghiệp được sử dụng theo dự toán giao năm 2024:

- Sở Y tế đã phân bổ dự toán Ngành theo Quyết định số 3568/QĐ-UBND Ngày 12/12/2023 UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024. Tổng dự toán cấp đến tháng 9/2024: **566.418 triệu đồng**.

- Thực hiện lũy kế ước thực hiện đến hết tháng 9 năm 2024: **422.801 triệu đồng**.
- Tỷ lệ giải ngân ước thực hiện đến hết tháng 9 năm 2024: **75 %**.

2. Công tác mua sắm đấu thầu

- Sở Y tế có ban hành văn bản số 3121/SYT-KHTC ngày 08/08/2024 về việc triển khai công tác mua sắm thuốc, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế. Nội dung văn bản cập nhật thêm những nội dung về mua sắm đấu thầu trong các tình huống.

- Các đơn vị khẩn trương hoàn thiện và nộp hồ sơ điều chỉnh, bổ sung định mức về Sở để tổng hợp, xem xét và trình phê duyệt.

IV. Những vấn đề cần tập trung giải quyết trong thời gian tới

Phụ lục chi tiết đính kèm.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 160/KH-SYT ngày 29/12/2023 của Sở Y tế về Công tác Y tế năm 2024.

Sở Y tế đề nghị Trưởng các phòng chuyên môn Sở Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế khẩn trương thực hiện:

- Trên cơ sở các nội dung theo bảng phân công tại các phụ lục đính kèm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Trưởng các phòng chuyên môn Sở Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế và các cá nhân được giao nhiệm vụ khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai chi tiết các nhiệm vụ được giao. Tập trung và chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra, chịu trách nhiệm toàn diện trước Lãnh đạo Sở Y tế về việc triển khai Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Khẩn trương tiếp tục rà soát, cập nhật các nhiệm vụ để xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, Kế hoạch phải cụ thể, phân công từng tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm, có quy trình thực hiện (sơ đồ gantt), phải có thời gian theo dõi tiến độ và hoàn thành, gửi về phòng Kế hoạch-Tài chính, Sở Y tế **trước ngày 25/9/2024**.

Trên đây là Báo cáo công tác Y tế tháng 9 năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới.

Đính kèm theo các phụ lục liên quan./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở KHĐT; Sở Tài chính;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Các P.Giám đốc SYT;
- Các Cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng Y tế H/TX/TP;
- Các phòng CMNV SYT;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thái

PHỤ LỤC 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT TRONG THỜI GIAN TỚI

| STT | 11 NHÓM VẤN ĐỀ VÀ 33 NỘI DUNG | Chủ trì | Phối hợp | Tiến độ | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm đầu ra |
|----------|---|-----------------------------------|---|----------------|------------------------|----------------------------|
| I | Công tác Y tế dự phòng | | | | | |
| 1 | - Tiếp tục tăng cường triển khai các hoạt động phòng chống dịch; TTKSBT tỉnh chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các viện, bệnh viện và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động phân tích tình hình và đánh giá nguy cơ để đề xuất, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp kịp thời. | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc | | Thực hiện thường xuyên | Báo cáo kết quả hàng tháng |
| 2 | - Khẩn trương đánh giá, dự báo chi tiết tình hình dịch bệnh để đề xuất các phương án, giải pháp kịp thời phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | SYT | Chưa thực hiện | Trong 9/2024 | |
| 3 | - Tăng cường công tác tiêm chủng trong tiêm chủng mở rộng. - Triển khai các giải pháp đảm bảo và duy trì tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 01 tuổi đạt kế hoạch khi Bộ Y tế cung cấp đủ vắc-xin. Tăng cường giám sát tiêm chủng. - TTKSBT tỉnh chủ trì tiếp tục theo dõi và báo cáo định kỳ hàng tháng tình hình cung ứng các loại Vắc-xin trong tiêm chủng mở rộng để chủ động tham mưu, đề xuất kịp thời. - Rà soát nhu cầu Vắc-xin và đề xuất. | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | TTYT các huyện, thị xã, thành phố | | Thực hiện thường xuyên | Báo cáo kết quả hàng tháng |
| 4 | - Tham mưu xây dựng Nghị Quyết về nội dung chi, định mức chi cho công tác y tế dự phòng trên địa bàn tỉnh, dự kiến trình Nghị Quyết trong kỳ họp cuối năm 2024. Kế hoạch xây dựng Nghị Quyết gửi về Sở Y tế trước ngày 15/8/2024 (đã có chỉ đạo tại Thông báo kết luận số 171/TB-SYT ngày 30/7/2024). | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Chưa thực hiện | Trong 9/2024 | |
| 5 | - Căn cứ vào cáo hướng dẫn của Bộ Y tế, cập nhật các Kế hoạch các chương trình y tế hàng năm để lập dự toán. | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | | | |
| 6 | - Công tác Vệ sinh lao động – Phòng chống bệnh nghề nghiệp cần được đẩy mạnh triển khai thực hiện. - Khẩn trương tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | Các phòng chuyên môn và các đơn vị | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | Báo cáo kết quả hàng tháng |

| STT | 11 NHÓM VẤN ĐỀ VÀ 33 NỘI DUNG | Chủ trì | Phối hợp | Tiến độ | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm đầu ra |
|-----|--|-----------------------------------|---|----------------|----------------------|----------------------------|
| | 2020 – 2030 theo Quyết định số 659/QĐ-TTg ngày 20/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ. | | trực thuộc SYT | | | |
| 7 | - Công tác quản lý sức khỏe sinh sản cần chú trọng vấn đề đẻ rơi và khẩn trương có các giải pháp can thiệp nhằm kiểm soát và không để tình trạng này xảy ra. - Tiếp tục triển khai hiệu các hoạt động quản lý thai, chăm sóc bà mẹ và trẻ em sơ sinh. | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Chưa thực hiện | Trong 9/2024 | Báo cáo kết quả hàng tháng |
| 8 | - Xây dựng các chương trình, kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước,...bố trí kinh phí thực hiện trong năm 2025. | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | |
| 9 | - Tập trung quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế giai đoạn 2023-2030 theo Quyết định số 4023/QĐ-BYT ngày 31/10/2023 | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | |
| 10 | - Đánh giá lại tình hình lây nhiễm HIV/AIDS trên đối tượng MSM. - Tham mưu công tác tài chính cho hoạt động phòng chống HIV/AIDS khi các dự án kết thúc. Tăng cường thông tin cho các nhà tài trợ. | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | |
| 11 | - Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe. Phát triển khoa Giáo dục sức khỏe - TTKSBT | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | |
| 12 | - Nghiên cứu công tác tự chủ tài chính cho TTKSBT tỉnh. | Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh | Phòng KHTC SYT | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | |

| STT | 11 NHÓM VẤN ĐỀ VÀ 33 NỘI DUNG | Chủ trì | Phối hợp | Tiến độ | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm đầu ra |
|------------------------------------|--|----------------------------|---|----------------|----------------------|---|
| II Công tác khám, chữa bệnh | | | | | | |
| 1 | - Khẩn trương xây dựng và hoàn thiện Đề án 1816, chuyển giao kỹ thuật, ... dự toán kinh phí | Phòng Nghiệp vụ, SYT | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | Kế hoạch cụ thể |
| 2 | - Tham mưu kế hoạch phát triển y học gia đình gắn với đổi mới, nâng cao chất lượng y tế cơ sở | Phòng Nghiệp vụ, SYT | TTYT các huyện, thị, thành | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | Kế hoạch được phê duyệt. |
| 3 | Phát triển chuyên môn đối với Trung tâm Y tế tuyến huyện, thị xã, thành phố và trạm y tế: Các TTYT đã Xây dựng chương trình hành động, tuy nhiên các KH có tính chung chung, chưa chi tiết và cụ thể. Công suất sử dụng giường bệnh của tuyến huyện còn thấp, cần có giải pháp nâng cao. - Đánh giá tổng thể chất lượng hoạt động của các Trung tâm y tế cấp huyện, làm rõ các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, đề có giải pháp tháo gỡ; đồng thời có giải pháp bảo đảm các đơn vị y tế cơ sở không để thiếu thuốc, trang thiết bị y tế phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân. - Đề xuất giải pháp khắc phục những hạn chế nhằm nâng cao hơn chất lượng hoạt động các Trung tâm y tế, trạm y tế trên địa bàn tỉnh. | TTYT các huyện, thị, thành | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | Chương trình hành động được phê duyệt. Báo cáo kết quả hàng tháng |
| III Y tế biển đảo | | | | | | |
| 1 | Khẩn trương triển khai thực hiện Chương trình phát triển y tế biển, đảo Việt Nam năm 2024 theo Quyết định 658/QĐ-TTg ngày 8/6/2023 ¹⁰ . | Phòng Nghiệp vụ, SYT | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Đã thực hiện | | |
| 2 | Tham mưu xây dựng kế hoạch sơ cấp cứu, y tế dự phòng, túi y tế phục vụ cho người dân, ngư dân biển đảo | Phòng Nghiệp vụ, SYT | Các phòng chuyên môn và các đơn vị | | 2025 | |

¹⁰ KH 29/KH-UBND ngày 5/2/2024 và KH số 88/KH-SYt ngày 27/5/2024

| STT | 11 NHÓM VẤN ĐỀ VÀ 33 NỘI DUNG | Chủ trì | Phối hợp | Tiến độ | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm đầu ra |
|-----------|--|----------------------------|---|----------------|------------------------|----------------------------|
| | | | trực thuộc SYT | | | |
| 3 | Nâng cấp hệ thống Telemedicine để mở rộng kết nối khi cần thiết. | Phòng KHTC, SYT | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | | 2025 | |
| IV | Phát triển Y tế cơ sở | | | | | |
| 1 | - Tham mưu triển khai Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 06/09/2024 về việc triển khai Kế hoạch số 319-KH/TU ngày 27/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư “về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới”. | Kế hoạch-Tài Chính | Các đơn vị trực thuộc SYT | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | |
| 2 | - Giải pháp bổ sung nhân sự cho tuyến y tế cơ sở | Văn phòng SYT | TTYT các huyện, thị, thành | | Thực hiện thường xuyên | |
| 3 | - Điều tiết nhân sự, thiết bị, thuốc và hoạt động chuyên môn cho các TYT xã. | TTYT các huyện, thị, thành | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | | Thực hiện thường xuyên | |
| V | Công tác dân số | | | | | |
| 1 | - Mức sinh: giảm từ 1,9 giảm còn 1,6. Già hóa nhanh sẽ làm gánh nặng y tế. Đề nghị xây dựng chương trình, kế hoạch can thiệp. | Chi cục DS KHHGD | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | | | |
| 2 | - Xây dựng Nghị Quyết chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh. | | | | | |
| VI | Công tác Tổ chức Bộ Máy | | | | | |
| 1 | - Đánh giá lại Chỉ tiêu Bác sĩ trên vạn dân của tỉnh. Thấp so với chỉ tiêu cả nước. - Đánh giá lại Chỉ tiêu Giường bệnh trên vạn dân của tỉnh. Thấp so với chỉ tiêu cả nước. | Văn phòng SYT | Các phòng chuyên môn và các đơn vị | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | Báo cáo kết quả hàng tháng |

| STT | 11 NHÓM VẤN ĐỀ VÀ 33 NỘI DUNG | Chủ trì | Phối hợp | Tiến độ | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm đầu ra |
|-------------|--|---|---|----------------|------------------------|----------------------------|
| | | | trực thuộc SYT | | | |
| 2 | - Chủ động, phối hợp BHYT tham mưu Xây dựng chính sách đãi ngộ cho ngành Y tế. | Văn phòng SYT | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | |
| 3 | - Nghiên cứu, cập nhật các quy định về đào tạo, bồi dưỡng như Nghị định 101/2017/NĐ-CP ngày 1/9/2017; Nghị định 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 và Thông tư 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 để tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng cho ngành y tế và bố trí kinh phí thực hiện. | Văn phòng SYT | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | |
| VII | Cải cách thủ tục hành chính | | | | | |
| 1 | - Vẫn còn tình trạng hồ sơ quá hạn giải quyết, theo dõi và không để việc tình trạng hồ sơ quá hạn giải quyết. | Văn phòng SYT | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | | Thực hiện thường xuyên | Báo cáo kết quả hàng tháng |
| VIII | Công tác đấu thầu | | | | | |
| 1 | - Cập nhật các quy định pháp luật về công tác đấu thầu, rà soát Quy trình mua sắm đấu thầu của ngành để triển khai cho toàn ngành. | Kế hoạch-Tài Chính | Các đơn vị trực thuộc SYT | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | Báo cáo kết quả hàng tháng |
| 2 | - Xây dựng Quy trình chi tiết công tác mua sắm, đấu thầu của các đơn vị | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | Kế hoạch-Tài Chính | Đang thực hiện | Trong 9/2024 | |
| IX | Xã hội hóa y tế | | | | | |
| 1 | - Tiếp tục theo dõi tiến độ các dự án xã hội hoá đang thực hiện. | Kế hoạch-Tài Chính | Các đơn vị liên quan | | Thực hiện thường xuyên | Báo cáo kết quả |
| X | Chuyển đổi số ngành Y tế và triển khai Đề án 06/CP (02 giải pháp) | | | | | |

| STT | 11 NHÓM VẤN ĐỀ VÀ 33 NỘI DUNG | Chủ trì | Phối hợp | Tiến độ | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm đầu ra |
|-----------|--|--------------------|---|---------|------------------------|----------------------------|
| 1 | - Đẩy mạnh chuyển đổi số ngành Y tế | Kế hoạch-Tài Chính | Các cơ quan, đơn vị trực thuộc SYT | | Thực hiện thường xuyên | Báo cáo kết quả hàng tháng |
| 2 | - Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06/CP | Kế hoạch-Tài Chính | Các cơ quan, đơn vị trực thuộc SYT | | Thực hiện thường xuyên | |
| XI | Công tác thanh tra, kiểm tra | | | | | |
| 1 | - Tình trạng đơn thư, phản ánh vẫn còn. Tiếp tục triển khai công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch | Thanh tra Sở | Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc SYT | | Thực hiện thường xuyên | Báo cáo kết quả hàng tháng |

Phụ lục II: Tình hình và dự báo khả năng thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024

| STT | Chỉ số | Đơn vị tính | Chỉ tiêu 2024 | Thực hiện đến 9/2024 | Ước thực hiện năm 2024 | Đánh giá |
|-----|--|---------------------------|------------------|----------------------|------------------------|------------|
| 01 | Bác sĩ/ vạn dân | Bác sĩ | 9,8 | 9,8 | 9,8 | Đạt |
| 02 | Giường bệnh/ vạn dân | Giường | 21,3 | 21,3 | 21,3 | Đạt |
| 03 | Trạm y tế xã phường có bác sĩ làm việc (tối thiểu 2 buổi/tuần) | % | 100 | 100 | 100 | Đạt |
| 04 | Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin | % | 98 | 80,78 | 98 | Đạt |
| 05 | Tỷ lệ chất thải y tế của bệnh viện được xử lý đạt quy chuẩn | % | 100 | 100 | 100 | Đạt |
| 06 | Tuổi thọ trung bình | Tuổi | 76,7 | 76,7 | 76,7 | Đạt |
| 07 | Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên | ‰ | <10,0 | 10 | <10,0 | Đạt |
| 08 | Tỷ số giới tính khi sinh | số bé trai/ 100 bé gái | <109,8 | 106,8 | <109,8 | Đạt |
| 08 | Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống | 0/0000 | < 26 | 0 | < 26 | Đạt |
| 10 | Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi (trên 1.000 trẻ đẻ sống) | ‰ | < 8 | 1,7 | < 8 | Đạt |
| 11 | Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi (trên 1.000 trẻ đẻ sống) | ‰ | < 14 | 2,1 | < 14 | Đạt |
| 12 | Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng | % | < 0,3 | 0,29 | < 0,3 | Đạt |
| 13 | Số người mắc ngộ độc thực phẩm trên 100.000 dân | Người | < 7 | 0 | < 7 | Đạt |
| 14 | Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế | % | ≥95 | 87 | ≥95 | Đạt |
| 15 | Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe | % | 95 | 95 | 95 | Đạt |